

NỘI DUNG CHÍNH VÀ MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM CỦA HIỆP ĐỊNH EVFTA VÀ EVIPA

Hoa Hữu Cường*
Đình Mạnh Tuấn**

Tóm tắt: Ngày 30/6/2019, Hiệp định Thương mại tự do (EVFTA) và Hiệp định bảo hộ đầu tư giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVIPA) đã được EU và Việt Nam ký kết tại Hà Nội. Đây là những hiệp định thương mại - đầu tư thế hệ mới đầu tiên mà EU đạt được với một nước thu nhập trung bình, bao gồm nhiều nội dung liên quan tới thương mại và đầu tư, với nhiều đặc điểm khác với các hiệp định mà hai bên đã ký kết trước đó. Bài viết tóm lược những nội dung và phân tích một số đặc điểm chính của hai hiệp định EVFTA và EVIPA.

Từ khóa: EVFTA, EVIPA, thương mại, đầu tư, Việt Nam, EU

Abstract: On June 30, 2019, the EU - Vietnam Free Trade Agreement (EVFTA) and the Investment Protection Agreement (EVIPA) were signed by the EU and Vietnam in Hanoi. These are the first new generation trade-investment agreements that the EU has signed with a middle-income country, including many trade and investment-related contents, with different characteristics from the others that signed earlier by the two sides. The paper summarizes the main contents and analyzes some key features of EVFTA and EVIPA.

Keywords: EVFTA, EVIPA, trade, investment, Vietnam, EU

Sau nhiều năm tiến hành đàm phán và rà soát pháp lý đến ngày 17/10/2018, Ủy ban Châu Âu đã chính thức thông qua Hiệp định

Thương mại tự do (EVFTA) và Hiệp định Bảo hộ đầu tư giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVIPA); đến ngày 25/6/2019, Hội đồng Châu Âu phê duyệt cho phép ký các Hiệp định vào ngày 30/6/2019. Nhân dịp EVFTA và EVIPA được ký kết ngày 30/6/2019 tại Hà Nội, Tạp chí Nghiên cứu Châu Âu xin giới thiệu những nội dung và

* TS, Viện Nghiên cứu Châu Âu

Nhận bài ngày: 1/7/2019

Phản biện xong 5/7/2019

Chấp nhận đăng 10/7/2019

một số đặc điểm chính của EVFTA và EVIPA.

1. Những nội dung chính của các hiệp định

1.1 Những nội dung chính của hiệp định EVFTA

Về thương mại hàng hóa:

Hiệp định thương mại sẽ loại bỏ hơn 99% thuế hải quan đối với hàng hóa giao dịch giữa hai bên. Việt Nam sẽ loại bỏ 65% thuế nhập khẩu đối với hàng xuất khẩu của EU ngay khi có hiệu lực của hiệp định, phần còn lại sẽ dần bị loại bỏ trong thời gian 10 năm. Trong khi đó, EU sẽ miễn thuế đối với 71% hàng nhập khẩu từ Việt Nam khi EVFTA có hiệu lực, và tỉ lệ này tăng lên hơn 99% trong 7 năm sau đó¹.

Về hàng rào phi thuế quan

- Rào cản kỹ thuật đối với thương mại (TBT):

+ Hai Bên thỏa thuận tăng cường thực hiện các quy tắc của Hiệp định về các Rào cản kỹ thuật đối với thương mại của WTO (Hiệp định TBT), trong đó Việt Nam cam kết tăng cường sử dụng các tiêu chuẩn quốc tế trong ban hành các quy định về TBT của mình.

+ Hiệp định có 01 Phụ lục riêng quy định về các hàng rào phi thuế đối với lĩnh

vực ô tô, trong đó Việt Nam cam kết công nhận toàn bộ chứng nhận phù hợp về kỹ thuật đối với ô tô của EU theo các nguyên tắc của Hiệp định UNECE 1958 (hệ thống tiêu chuẩn Liên hợp quốc) sau 5 năm kể từ khi EVFTA có hiệu lực;

+ Việt Nam cam kết chấp nhận nhãn "Sản xuất tại EU" (Made in EU) cho các sản phẩm phi nông sản (trừ dược phẩm) đồng thời vẫn chấp nhận nhãn xuất xứ cụ thể ở một nước EU.

- Các biện pháp vệ sinh dịch tễ (SPS): Việt Nam và EU đạt được thỏa thuận về một số nguyên tắc về SPS nhằm tạo điều kiện cho hoạt động thương mại đối với các sản phẩm động vật, thực vật. Đặc biệt, đối với hàng hóa xuất nhập khẩu với Việt Nam, chủ thể quản lý phía EU là cơ quan có thẩm quyền của từng nước thành viên EU cụ thể (nơi xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa Việt Nam) chứ không phải là cơ quan chung cấp liên minh của EU.

- Các biện pháp phi thuế quan khác: Hiệp định cũng bao gồm các cam kết theo hướng giảm bớt hàng rào thuế quan khác (ví dụ về cam kết về cấp phép xuất khẩu/nhập khẩu, thủ tục hải quan...) nhằm tạo điều kiện cho hoạt động xuất nhập khẩu giữa hai Bên².

Về thương mại dịch vụ và đầu tư

¹ EuroCham (2019).

² Vũ Minh (2019)

Cam kết của Việt Nam và EU về thương mại dịch vụ đầu tư nhằm tạo ra một môi trường đầu tư cởi mở, thuận lợi cho hoạt động của các doanh nghiệp hai bên. Cam kết của Việt Nam có đi xa hơn cam kết trong WTO. Cam kết của EU cao hơn trong cam kết trong WTO và tương đương với mức cam kết cao nhất của EU trong những Hiệp định FTA gần đây của EU.

Các lĩnh vực mà Việt Nam cam kết thuận lợi cho các nhà đầu tư EU gồm một số dịch vụ chuyên môn, dịch vụ tài chính, dịch vụ viễn thông, dịch vụ vận tải, dịch vụ phân phối. Hai bên cũng đưa ra cam kết về đối xử quốc gia trong lĩnh vực đầu tư, đồng thời thảo luận về nội dung giải quyết tranh chấp giữa nhà đầu tư và nhà nước.

Về mua sắm của Chính phủ

Hai bên đã thống nhất các nội dung tương đương với Hiệp định mua sắm của Chính phủ (GPA) của WTO trong EVFTA, với một số nghĩa vụ như đấu thầu qua mạng, thiết lập cổng thông tin điện tử để đăng tải thông tin đấu thầu..., tạo điều kiện cho Việt Nam có lộ trình để thực hiện. EU cũng cam kết dành hỗ trợ kỹ thuật cho Việt Nam để thực thi các nghĩa vụ này. Ngoài ra, Việt Nam bảo lưu có thời hạn quyền dành riêng một tỉ lệ nhất định giá trị các gói thầu cho nhà thầu, hàng hóa, dịch vụ và lao động trong nước³.

Về sở hữu trí tuệ

Phần sở hữu trí tuệ được quy định trong EVFTA gồm các cam kết về bản quyền, phát minh, sáng chế, cam kết liên quan tới được phẩm và chỉ dẫn địa lý... với mức bảo hộ cao hơn so với WTO; Về cơ bản, các mức cam kết này phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành của Việt Nam.

+ Về chỉ dẫn địa lý, khi Hiệp định có hiệu lực, Việt Nam cam kết bảo hộ 169 chỉ dẫn địa lý của EU và EU sẽ bảo hộ 39 chỉ dẫn địa lý của Việt Nam. Các chỉ dẫn địa lý của Việt Nam đều liên quan tới nông sản, thực phẩm.

+ Về được phẩm, Việt Nam cam kết tăng cường bảo hộ độc quyền dữ liệu cho các sản phẩm được phẩm của EU, và nếu cơ quan có thẩm quyền chậm trễ trong việc cấp phép lưu hành được phẩm thì thời hạn bảo hộ sáng chế có thể được kéo dài thêm nhưng không quá 2 năm⁴.

Bên cạnh việc mang đến những cơ hội kinh tế quan trọng, hiệp định thương mại cũng đảm bảo rằng thương mại, đầu tư và phát triển bền vững luôn song hành, bằng cách thiết lập các tiêu chuẩn cao nhất về bảo hộ lao động, an toàn, bảo vệ môi trường và người tiêu dùng, đảm bảo rằng không có “cuộc đua xuống đáy” trong thu hút thương mại và đầu tư. Thỏa thuận cam kết hai bên

³ Trung tâm WTO (2019).

⁴ Vũ Minh (2019).

tôn trọng và thực hiện hiệu quả các nguyên tắc của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) liên quan đến các quyền cơ bản tại nơi làm việc; và để thực hiện các thỏa thuận môi trường quốc tế; hành động ủng hộ việc bảo tồn và quản lý bền vững động vật hoang dã, đa dạng sinh học, lâm nghiệp và thủy sản; và liên quan đến xã hội dân sự trong việc giám sát việc thực hiện các cam kết này của cả hai bên⁵.

1.2 Những nội dung chính của hiệp định EVIPA

Với Hiệp định bảo hộ đầu tư EVIPA, hai bên cam kết sẽ dành đối xử quốc gia và đối xử tối huệ quốc với đầu tư của nhà đầu tư cũng như sự đối xử công bằng, thỏa đáng, bảo hộ an toàn và đầy đủ, cho phép tự do chuyển vốn và lợi nhuận từ đầu tư ra nước ngoài, cam kết không trưng thu, quốc hữu hóa tài sản của nhà đầu tư mà không có bồi thường thỏa đáng, cam kết bồi thường thiệt hại phù hợp cho nhà đầu tư của bên kia tương tự như nhà đầu tư trong nước hoặc của bên thứ ba trong trường hợp bị thiệt hại do chiến tranh, bạo loạn...

Trong trường hợp có tranh chấp phát sinh giữa một Bên và nhà đầu tư của Bên kia, hai bên thống nhất ưu tiên giải quyết tranh chấp một cách thiện chí thông qua đàm phán và hòa giải. Trong trường hợp không

thể giải quyết tranh chấp thông quan tham vấn và hòa giải thì mới sử dụng đến cơ chế giải quyết tranh chấp được quy định cụ thể trong Hiệp định này⁶.

Hiệp định EVIPA cũng bao gồm những quy định hiện đại và có tính thực thi cao về bảo hộ đầu tư thông qua Hệ thống Toà án Đầu tư mới, đảm bảo quyền của các chính phủ hai bên trong việc điều tiết những lợi ích của công dân. Hiệp định này sẽ thay thế các hiệp định bảo hộ đầu tư song phương mà 21 quốc gia thành viên EU hiện đang có với Việt Nam.

2. Đặc điểm của các hiệp định

EVFTA và EVIPA được ký kết giữa một liên kết khu vực với một quốc gia. Tuy nhiên, do EU đàm phán và thực hiện với tư cách là một khối hơn là các quốc gia riêng rẽ⁷ nên EVFTA và EVIPA được coi là một FTA và IPA song phương đặc biệt.

EVFTA được đánh giá là hiệp định thế hệ mới toàn diện, chất lượng cao, có phạm vi tự do hoá rộng. Trong EVFTA, ngoài mục tiêu xoá bỏ hàng rào thương mại, hai bên còn hướng tới tự do đầu tư và thương mại dịch vụ trong một số lĩnh vực như vận tải, viễn thông, giáo dục, tài chính, phân phối... Hai bên cũng có cam kết về di chuyển thể nhân trong dịch vụ kiến trúc, quy hoạch đô thị, tư

⁶ Trung tâm WTO (2019).

⁷ Delegation of the EU to Vietnam (2016).

⁵ European Commission (2018).

vấn kỹ thuật, giáo dục bậc cao và môi trường⁸. EVFTA cũng quy định một thể chế để quản lý các hoạt động trong EVFTA. Tuy nhiên, Việt Nam và EU vẫn giữ chính sách thương mại độc lập với các nước bên ngoài. Như vậy, EVFTA đã vượt qua hình thức Khu vực thương mại tự do, chưa đạt tới hình thức Liên minh thuế quan nhưng đã áp dụng một số biện pháp để hướng tới một thị trường chung trên cơ sở di chuyển tự do vốn, lao động; hài hoà hoá một số chính sách và thiết lập một thể chế quản lý chung.

Về số lượng thành viên của các hiệp định, EU gồm 28 nước thành viên và có thể giảm xuống còn 27 nước khi Brexit chính thức có hiệu lực, trong đó có 19 nước tham gia Khu vực đồng tiền chung châu Âu (Eurozone). Do vậy, khi EVFTA và EVIPA chính thức có hiệu lực, đây là FTA và IPA có số lượng thành viên lớn nhất từ trước đến nay Việt Nam đã tham gia, ngay cả khi Anh rời khỏi EU.

Đây cũng là các hiệp định thương mại-đầu tư thế hệ mới đầu tiên mà EU đạt được với một nước thu nhập trung bình. Tính đến thời điểm hiện nay, EVFTA là cam kết tham vọng nhất của EU với một nước đang phát triển. Với Việt Nam, đây cũng FTA có mức độ cam kết và quy mô cắt giảm thuế lớn

nhất, lộ trình cắt giảm thuế nhanh hơn các FTA khác hiện tại của Việt Nam.

Cam kết thuế trong EVFTA có quy mô cắt giảm rộng, gần 100% kim ngạch và rộng hơn nhiều so với các FTA khác của Việt Nam. Trong các FTA khác mà Việt Nam đã ký kết, Việt Nam và các nước đối tác thường cam kết loại bỏ thuế quan đối với khoảng 90% dòng thuế và khoảng 10% còn lại không cam kết loại bỏ thuế. Ví dụ: FTA giữa Việt Nam và EAEU (hơn 84% kim ngạch nhập khẩu), VJEP (hơn 92%), AJCEP (90%) hay cao nhất là VKFTA (khoảng 97%)⁹.

Mức độ cắt giảm thuế trong EVFTA cao, theo đó EU cam kết xoá bỏ thuế và áp dụng mức thuế 0% chỉ với một tỉ lệ nhỏ các mặt hàng còn lại áp dụng hạn ngạch thuế quan. Trong khi đó, với các FTA khác của Việt Nam, khoảng 10% còn lại không giảm thuế có thể giữ nguyên mức thuế cơ sở, hoặc giảm xuống một mức thuế nhất định (5% với danh mục nhạy cảm hay 50% với danh mục nhạy cảm cao), hoặc giảm 20% hoặc 50% của mức thuế cơ sở, hoặc loại trừ hoàn toàn.

Lộ trình cắt giảm thuế của Việt Nam trong EVFTA cũng ngắn hơn so với nhiều FTA đã ký của Việt Nam với khoảng thời gian từ 10-15 năm như AJCEP (17năm),

⁸ Delegation of the EU to Vietnam (2016).

⁹ Nghiêm Văn Bảy (2015).

AKFTA (14 năm), AANZFTA (13 năm), AIFTA (14 năm), VJEPA (16 năm), VKFTA (15 năm) và ACFTA (13 năm). Thêm vào đó, trong các FTA Việt Nam đã ký trong khuôn khổ ASEAN, Việt Nam thường áp dụng lộ trình cắt giảm thuế theo hướng mức độ cắt giảm thuế trong giai đoạn đầu không cao và sẽ tăng lên trong các năm cuối của lộ trình cắt giảm (backload), trong khi các cam kết trong EVFTA tuân thủ theo 4 lộ trình tuyến tính là 4 năm, 6 năm, 8 năm và 10 năm¹⁰.

Như vậy, thông qua những cam kết cắt giảm thuế và bảo hộ đầu tư ở mức độ cao, phạm vi rộng lớn với đối tác lớn là EU, các hiệp định EVFTA và EVIPA mở ra cơ hội rất lớn để Việt Nam gia tăng trao đổi thương mại và thu hút đầu tư từ các quốc gia thành viên EU. Tuy nhiên, bên cạnh các cơ hội có được, một số ngành của Việt Nam được dự đoán sẽ gặp không ít thách thức từ Hiệp định EVFTA và EVIPA.

Tài liệu tham khảo

1. Delegation of the EU to Vietnam (2016), *"Guide to the EU-Vietnam Free Trade Agreement"*, Hanoi, Vietnam.

2. EuroCham (2019), *"EVFTA Report"*, <https://www.eurochamvn.org/The-EVFTA-Report>.

3. European Commission (2018), *"Commission presents EU-Vietnam trade and investment agreements for signature and conclusion"*, <http://trade.ec.europa.eu/doclib/press/index.cfm?id=1921>

4. Nghiên Văn Bảy (2015), *"Cắt giảm thuế theo cam kết của các hiệp định FTA và tác động đến kinh tế Việt Nam"*, <http://tapchitaichinh.vn/ngnien-cuu--trao-doi/trao-doi-binh-luan/cat-giam-thue-theo-cam-ket-cua-cac-hiep-dinh-fta-va-tac-dong-den-kinh-te-viet-nam-96394.html>

5. TrungtamWTO (2019), *"Hiệp định EVFTA và EVIPA giữa Việt Nam và EU sẽ được ký vào ngày 30/6/2019"*, <http://www.trungtamwto.vn/chuyen-de/13421-hiep-dinh-thuong-mai-tu-do-va-hiep-dinh-bao-ho-dau-tu-giua-viet-nam-va-lien-minh-chau-au-evfta-va-ipa-se-duoc-ky-vao-ngay-3062019>

6. Vũ Minh (2019), *"EVFTA - những cam kết cải cách mạnh mẽ"*, <https://vietnamnet.vn/vn/tuanvietnam/evfta-nhung-cam-ket-cai-cach-manh-me-546100.html>

7. Vũ Thanh Hương (2017), *"Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EU: tác động đối với thương mại hàng hoá giữa hai bên và hàm ý cho Việt Nam"*, Luận án tiến sĩ Kinh tế.

¹⁰ Vũ Thanh Hương (2017).